

BIẾN ĐỘNG QUẦN THỂ CÁ TỖ BÀ BƯỚM HỔ (*Sewellia lineolata*) VÀ TỖ BÀ BƯỚM ĐỐM (*Sewellia albisuera*) PHÂN BỐ Ở THỪA THIÊN - HUẾ

Võ Điều, Trần Văn Việt, Phan Đỗ Dạ Thảo, Võ Văn Chí

TÓM TẮT

Cá Tỳ bà bướm hổ (*Sewellia lineolata*) và Tỳ bà bướm đốm (*Sewellia albisuera*) phân bố ở Thừa Thiên - Huế đã được nghiên cứu từ tháng 01 đến tháng 12 năm 2017, nhằm xác định các thông số về biến động quần thể và sinh trưởng của hai loài cá này. Cá được thu bằng vợt tay và lưới rê 1 lần/tháng tại các thủy vực thuộc địa bàn huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên - Huế. Mẫu cá sau khi thu được cân khối lượng (g/cá thể), đo kích thước (mm) để làm cơ sở phân tích sự biến động quần thể. Kết quả nghiên cứu cho thấy, cả hai loài Tỳ bà bướm hổ và Tỳ bà bướm đốm đều xuất hiện quanh năm tại khu vực nghiên cứu. Mức tăng trưởng K của hai loài cá nghiên cứu bằng 1,0/năm ở cả Tỳ bà bướm hổ và Tỳ bà bướm đốm. Mức chết tổng (Z) bằng 4,30/năm với cá Tỳ bà bướm hổ và 4,04/năm ở cá Tỳ bà bướm đốm. Chiều dài lớn nhất có thể đạt được $L_{\infty} = 73,5$ mm đối với cá Tỳ bà bướm hổ và 90,3 mm đối với Tỳ bà bướm đốm. Tuổi lý thuyết tại thời điểm cá có chiều dài bằng 0 là $t_0 = -0,73$ ở cá Tỳ bà bướm hổ và $-0,68$ đối với Tỳ bà bướm đốm. Phương trình tương quan giữa chiều dài và khối lượng cá Tỳ bà bướm hổ là $W = 5 \times 10^{-5} L^{2,75}$, hệ số tương quan $R^2=0,92$; ở cá Tỳ bà bướm đốm phương trình có dạng $W = 10^{-5} L^{3,10}$ với hệ số tương quan $R^2=0,93$.

Từ khóa: *Biến động quần thể, Tỳ bà bướm hổ (Sewellia lineolata), Tỳ bà bướm đốm (Sewellia albisuera).*

Người phản biện: GS.TS. Mai Đình Yên

Ngày nhận bài: 5/11/2018

Ngày thông qua phản biện: 5/12/2018

Ngày duyệt đăng: 12/12/2018